

NỖ LỰC DUY TRÌ SẮC XANH

*Cổ phiếu hôm nay: **CNG, VCB & VSC***

BẢN TIN SÁNG 21/02/2024





BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ
THÁNG 2/2024

**DẠP DÌU SỐNG
THẮNG GIỀNG**

www.vdsc.com.vn

ĐÃ PHÁT HÀNH



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1230,1 ▲0,4% **VN30** 1241,7 ▲0,1% **HNX-Index** 233,5 ▲0,1%

- ❖ Tiếp nối đà tăng điểm từ phiên trước, thị trường tiếp tục giữ sắc xanh khi bước vào phiên giao dịch mới. Diễn biến trong phiên gặp khó khăn và tranh chấp nhiều hơn so với phiên trước. Tuy nhiên, thị trường tiếp tục được hỗ trợ vào giai đoạn cuối phiên và duy trì được đà tăng.
- ❖ Mặc dù thị trường vẫn tăng điểm nhưng mức độ giằng co cao hơn nên diễn biến phân hóa trên thị trường rõ nét hơn, đồng thời số lượng cổ phiếu tăng giảm khá cân bằng nhau. Nhóm cổ phiếu Vingroup tiếp tục giữ mức tăng điểm khá tốt và tạo động lực hỗ trợ cho thị trường. Bên cạnh đó, nhóm Hóa chất, nhóm Đồ uống, nhóm Chứng khoán cũng khá sôi động. Nhóm Ngân hàng có nỗ lực hỗ trợ cuối phiên nhưng chỉ dừng lại ở mức tăng nhẹ.
- ❖ Thị trường tiếp tục duy trì xu thế tăng điểm nhưng nhịp tăng bắt đầu gặp khó khăn do đang tiếp cận vùng cản 1.230 – 1.250 điểm. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy dòng tiền có động thái hạ nhiệt, tuy nhiên áp lực cung tạm thời vẫn chưa lớn.
- ❖ Dự kiến thị trường sẽ có trạng thái rung lắc mạnh, nhưng tạm thời thị trường sẽ được hỗ trợ khi điều chỉnh. Diễn biến tăng giảm điểm sẽ xen kẽ trong thời gian tới nhưng nhìn chung thị trường có thể dần tiệm cận vùng kháng cự 1.250 điểm.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần đánh giá trạng thái cung cầu khi thị trường tiếp cận vùng cản.
- ❖ Hiện tại nên ưu tiên các cổ phiếu đang có tín hiệu tốt từ vùng hỗ trợ để nắm giữ hoặc mua tích lũy, tuy nhiên nên tận dụng cơ hội để chốt lời các cổ phiếu đã tăng nhanh đến vùng kháng cự.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



Thế giới

Vĩ mô

Trung Quốc giảm lãi suất chủ chốt lần đầu tiên trong 8 tháng

Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBoC) đã hạ lãi suất cho vay cơ bản kỳ hạn 5 năm lần đầu tiên kể từ tháng 6/2023, nối dài các nỗ lực để vực dậy thị trường bất động sản. [Xem thêm](#)

Thế giới

Vĩ mô

Dòng vốn FDI vào Trung Quốc yếu nhất trong 30 năm

Trong năm 2023, dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Trung Quốc thấp nhất kể từ đầu thập niên 1990. Điều này thể hiện cho những thách thức mà Bắc Kinh gặp phải trong nỗ lực thu hút dòng vốn ngoại để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. [Xem thêm](#)

Thế giới

Thị trường

Phổ Wall lùi bước sau đà lao dốc của cổ phiếu Nvidia

Chứng khoán Mỹ giảm điểm vào ngày thứ Ba (20/02) khi cổ phiếu Nvidia dẫn đầu đà sụt giảm của các cổ phiếu công nghệ, trước khi nhà sản xuất con chip này công bố báo cáo lợi nhuận. [Xem thêm](#)

Thế giới

Thị trường

Các quỹ đầu tư rót tiền kỷ lục vào đất nông nghiệp của Mỹ

Các quỹ đầu tư đổ số tiền kỷ lục vào đất nông nghiệp Mỹ vì họ đặt cược đây là loại tài sản sẽ sinh lời tốt hơn khi dân số thế giới tăng mạnh trong khi tài nguyên thiên nhiên ngày càng khan hiếm. [Xem thêm](#)

Trong nước

Vĩ mô

Tính đến giữa tháng 2/2024, Việt Nam xuất siêu 5,1 tỷ USD

Theo số liệu sơ bộ của Tổng cục Hải quan, lũy kế từ ngày 1/1 đến hết ngày 14/2/2024, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa của cả nước đạt 82,56 tỷ USD, tăng 17,1% so với cùng thời gian năm 2023. [Xem thêm](#)

Trong nước

Chính sách

Phó Thống đốc: Nhất trí kéo dài Thông tư 02, có thể được gia hạn trong quý 1

Trước bối cảnh kinh tế khó khăn, sức cầu thị trường còn yếu đã tác động lên khả năng trả nợ của khách hàng nên các ngân hàng kiến nghị gia hạn thêm Thông tư 02 từ 6 tháng đến 1 năm. [Xem thêm](#)

Trong nước

Ngành

Hà Nội sắp có thêm hai tuyến đường mới, vốn hơn 1.500 tỷ đồng

Trong giai đoạn từ nay đến 2025, Hà Nội sẽ đầu tư xây dựng 2 tuyến đường ở huyện Mê Linh gồm đường Tiên Phong - Tự Lập, đường nối từ đường 23B đi cảng Chu Phan. [Xem thêm](#)

Trong nước

Ngành

Bộ Xây dựng: Năm 2024 cả nước sẽ hoàn thành 130.000 căn nhà ở xã hội

Hiện đã có nhiều cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, tăng ưu đãi hỗ trợ, thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội và các chính sách riêng về nhà ở lưu trú công nhân trong KCN, nhà ở cho lực lượng vũ trang. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/02/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
05/02/2024	Cơ cấu danh mục VNFIN LEAD, VN30, VNMID có hiệu lực
15/02/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 02 (VN30F2402)
29/02/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 2

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/02/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
01/02/2024	Mỹ	FED công bố lãi suất điều hành
01/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
06/02/2024	Châu Âu	Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 1
07/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
08/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
13/02/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 1
13/02/2024	Mỹ	Công bố số dư Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
14/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
15/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
15/02/2024	Anh	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Anh tháng 1
15/02/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Mỹ tháng 1
15/02/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 1
16/02/2024	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Mỹ tháng 1
16/02/2024	Mỹ	Công bố chính sách tiền tệ của Fed
22/02/2024	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC
22/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
22/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
22/02/2024	Châu Âu	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Châu Âu
22/02/2024	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
28/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
29/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
29/02/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 1
29/02/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Trung Quốc

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	LHG	1.7	34,500	50,000	44.9%	-37.2	36.6	-18.4	15.3	10.4	9.0	1.1
HOSE	MSN	98.4	68,800	95,700	39.1%	2.7	3.8	-88.3	438.6	234.5	43.4	3.7
HOSE	NTC	5.0	209,000	276,000	32.1%	-12.3	218.9	16.9	61.5	16.7	10.4	7.0
HOSE	REE	24.0	58,800	74,000	25.9%	-8.6	17.9	-18.7	19.7	11.0	9.5	1.4
HOSE	KBC	24.5	31,950	40,000	25.2%	494.0	66.5	30.7	122.9	12.3	5.5	1.4
HOSE	POW	27.9	11,900	14,800	24.4%	-1.0	12.5	-47.8	80.7	25.9	14.5	0.9
HOSE	VNM	149.4	71,500	87,600	22.5%	0.7	8.7	4.2	13.5	16.8	16.5	4.7
HOSE	DBD	4.0	53,900	65,800	22.1%	6.2	16.1	10.6	20.3	15.0	12.4	2.8
UPCoM	HND	6.9	13,800	16,500	19.6%	8.9	4.3	-23.6	64.7	16.5	9.8	1.1
HOSE	HDG	8.2	26,750	30,900	15.5%	-19.5	-6.2	-35.1	7.5	11.5	10.9	1.4
HOSE	PVD	16.0	28,700	33,000	15.0%	7.0	14.6	-662.8	11.5	27.5	24.7	1.1
UPCoM	KDH	25.3	31,700	36,200	14.2%	-28.1	124.7	-35.0	40.6	35.0	27.1	1.9
HOSE	PPC	4.4	13,800	15,600	13.0%	10.2	17.6	-12.4	25.9	10.2	9.0	0.9
HOSE	IMP	4.6	65,700	74,000	12.6%	21.3	11.8	34.0	22.6	15.4	14.7	2.2
UPCoM	QNS	17.1	48,000	54,000	12.5%	21.4	9.5	70.2	-7.5	7.8	7.3	1.9
HOSE	FMC	3.1	46,750	51,900	11.0%	-10.8	8.4	-10.7	17.8	11.1	9.5	1.5
HOSE	VIB	56.3	22,200	24,600	10.8%	22.7	6.3	1.1	33.7	6.6	6.3	1.5
HOSE	MWG	68.4	46,800	51,500	10.0%	-11.3	11.9	-95.9	662.2	408.4	53.6	2.9
HOSE	GEG	4.7	13,700	14,800	8.0%	3.4	22.3	-56.5	61.0	40.5	18.8	1.3

KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 21/02/2024 (*)	29.400 – 29.900
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	32.500
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	8,7% - 10,5%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	36.000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	20,4% - 22,4%
Giá cắt lỗ	27.900
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ Trong Q4/2023, CNG ghi nhận doanh thu đạt 746 tỷ đồng, giảm 19,4% svck khi sản lượng tiêu thụ và giá bán đều giảm. Tuy nhiên, biên lợi nhuận gộp cải thiện từ 9,3% lên 11,5% đã giúp cho lợi nhuận gộp của CNG duy trì ở mức 86 tỷ đồng, tương đương với cùng kỳ. Chúng tôi thấy rằng lợi nhuận gộp cải thiện chủ yếu nhờ khấu hao giảm mạnh 30 tỷ đồng khi một số máy móc đi vào giai đoạn cuối của việc ghi nhận chi phí này. Với kết quả trên, CNG ghi nhận 36 tỷ đồng LNST, tương đương cùng kỳ.
- ❖ Trong năm 2024, chúng tôi cho rằng KQKD của CNG sẽ cải thiện khi hoạt động sản xuất các khách hàng chính dần hồi phục và kéo theo sản lượng khí tiêu thụ tăng trở lại từ mức 60 triệu Sm3/quý. Ngoài ra, CNG còn được hưởng lợi từ việc các tài sản sẽ giảm khấu hao mạnh so với năm 2023. Theo đó, LNST năm 2024 của CNG sẽ có sự tăng trưởng so với năm 2023.
- ❖ Trong dài hạn, CNG sẽ được hưởng lợi từ xu hướng chuyển dịch dần sang các năng lượng thân thiện với môi trường như khí LNG. Hiện CNG đã chính thức trở thành đơn vị đầu tiên được cấp chứng nhận kinh doanh LNG tại Việt Nam. Trong năm 2024, công ty sẽ bắt đầu đẩy mạnh tiêu thụ khí LNG cho thị trường miền Bắc và dần mở rộng hơn thị trường miền Nam sau khi đã bắt đầu kinh doanh tại KCN Thuận Đạo. Hiện công ty đang được giao dịch tại mức P/E 7.3x

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP CNG Việt Nam (HOSE: CNG)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Phân phối khí đốt
Vốn hóa (tỷ đồng)	1.046
SLCPĐLH (triệu cp)	35
KLBQ 3 tháng (nghìn cp)	101
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	3
SH NĐTNN còn lại (%)	35,6%
ĐB giá 52 tuần (nghìn đồng)	19.941-34.800

TÀI CHÍNH

	2022A	2023F	12T
Doanh thu (tỷ đ)	4.185	3.200	3.112
LNST (tỷ đ)	118	98	103
ROA (%)	9,8	7,9	8,5
ROE (%)	19,6	44,0	17,6
EPS (đồng)	3.035	2.721	2.928
Giá trị sổ sách (đồng)	16.165	17.159	17.159
Cổ tức tiền mặt (đồng)	1.538	1.538	1.538
P/E (x) (*)	6,1	11,0	10,2
P/B (x) (*)	1,1	1,7	1,7

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ CNG vẫn trong trạng thái thăm dò tại biên hẹp sau nhịp tăng vượt cản 28.5. Tuy nhiên tín hiệu dòng tiền có sự khởi sắc trong ít phiên gần đây. Dự kiến CNG sẽ tiếp tục được hỗ trợ, có cơ hội vượt cản 28.5 và nối rộng nhịp tăng.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 21/02/2024 (*)	90.500 – 91.500
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	100.000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	9,3% - 10,5%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	105.000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	14,8% - 16%
Giá cắt lỗ	87.300
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- KQKD Q4/2023 của VCB ổn định, với LNST đạt 9.355 tỷ đồng, +28,7% so với quý trước nhưng -5,8% so với cùng kỳ. Trong đó, việc thu nhập từ lãi giảm 13,6%svck do NIM thu hẹp (NIM giảm nhẹ xuống 3% trong Q4) và thu nhập ngoài lãi giảm 18,1% svck là nguyên nhân khiến LNST giảm nhẹ trong Q4. Lũy kế cả năm, thu nhập thuần từ HĐKD (TOI) của VCB đạt 67.723 tỷ đồng (-0,5% svck) và LNST đạt 33.033 tỷ đồng (+10,5% svck).
- Chất lượng tài sản của VCB tiếp tục được cải thiện trong Q4/2023, tỷ lệ nợ xấu giảm xuống 0,98% (so với 1,21% trong Q3/2023) trong khi tỷ lệ nợ nhóm 2 giảm 21 điểm cơ bản q/q xuống còn 0,44%. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu LLR giảm nhẹ xuống còn 230% (so với 270% trong Q3/2023) nhưng vẫn cao nhất ngành ngân hàng.
- VCB hiện đang giao dịch ở mức P/B là 2,99 lần, thấp hơn so với mức trung bình 5 năm khoảng 3,5 lần. Ở mức định giá này, chúng tôi nhận thấy VCB là một trong những cơ hội hấp dẫn trong dài hạn nhờ tiềm năng tăng trưởng bền vững khi có năng quản trị rủi ro tốt, bộ đệm dự phòng cao, lợi thế về thanh khoản và huy động tốt. Ngoài ra, trong năm 2024 từ kế hoạch phát hành riêng lẻ 6,5% cổ phần, dự kiến được thực hiện vào nửa cuối năm là động lực chính đối với giá cổ phiếu VCB trong thời gian tới.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (HOSE: VCB)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Ngân hàng
Vốn hóa (tỷ đồng)	510,284
SLCPĐLH (triệu cp)	5,589
KLBQ 3 tháng (nghìn cp)	1,235
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	107
SH NĐTNN còn lại (%)	6.5%
ĐD giá 52 tuần (nghìn đồng)	72,058-93,400

TÀI CHÍNH

	2022A	2023F	2024F
Doanh thu (tỷ đ)	108.513	70.908	78.112
LNST (tỷ đ)	29.899	33.074	37.594
ROA (%)	1,9	1,8	1,9
ROE (%)	22,5	21,6	20,5
EPS (đồng)	4.929	5.409	6.561
Giá trị sổ sách (đồng)	24.254	29.979	37.322
Cổ tức tiền mặt (đồng)	-	-	-
P/E (x) (*)	13,7	16,9	13,9
P/B (x) (*)	2,8	3,0	2,4

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- VCB bật tăng và trở lại trên ngưỡng 91 sau nhiều phiên thăm dò dưới vùng này. Đồng thời dòng tiền cũng có sự cải thiện. Tín hiệu này có thể giúp VCB được hỗ trợ và dần tăng trong thời gian tới.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 21/02/2024 (*)	22.400 – 22.900
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	25.500
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	11,4% - 13,8%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	28.500
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	24,5% - 27,2%
Giá cắt lỗ	21.400
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ Quý 4/2023, VSC ghi nhận KQKD tích cực, doanh thu thuần đạt 625,9 tỷ đồng (tăng 20,4% svck), Q4 được đánh dấu là quý thứ hai liên tiếp doanh nghiệp này ghi nhận tăng trưởng dương svck nhờ hoạt động giao thương cải thiện với sản lượng thông cảng tăng 13,4% svck. Trong kỳ, do chi phí tài chính tăng đáng kể đạt 44,1 tỷ đồng so với mức 1,1 tỷ đồng (Q4/2022), khiến cho LNSTVSC chỉ ghi nhận đi ngang svck, đạt 74,3 tỷ đồng.
- ❖ Nhìn chung cho cả năm 2023, VSC ghi nhận doanh thu thuần đạt 2.180,9 tỷ đồng (tăng 8,6% svck) và LNST đạt 268 tỷ đồng (giảm 44,6% svck), tương ứng hoàn thành 96,9% và 103,1% kế hoạch cả năm. Sự sụt giảm lợi nhuận trong năm đến từ sự gia tăng các chi phí vận hành và chi phí nợ vay để tài trợ cho hoạt động M&A - mua lại cảng Nam Hải Đình Vũ của doanh nghiệp.
- ❖ Về dài hạn, khi thương vụ mua lại cảng Nam Hải Đình Vũ hoàn tất, chúng tôi ước tính VSC sẽ trở thành nhà vận hành cảng lớn top đầu Hải Phòng với tổng công suất thiết kế ước đạt 2,6 triệu TEU/năm (chiếm 24% tổng công suất thiết kế cụm cảng Hải Phòng). Bên cạnh đó, thông tư 39/2023/TT-BGTVT cho phép nâng giá xếp dỡ container đã có hiệu lực từ ngày 15/02/2024, được kỳ vọng sẽ mang lại nhiều thuận lợi cho VSC trong bối cảnh nhu cầu giao thương hàng hóa cải thiện.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Container Việt Nam (HOSE: VSC)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Vận tải kho bãi
Vốn hóa (tỷ đồng)	6.110
SLCPĐLH (triệu cp)	267
KLBQ 3 tháng (nghìn cp)	2.779
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	57
SH NĐTNN còn lại (%)	22,6%
BD giá 52 tuần (nghìn đồng)	15.895-23.796

TÀI CHÍNH

	2022A	2023F	2024F
Doanh thu (tỷ đ)	2.007	2.056	2.296
LNST (tỷ đ)	314	116	131
ROA (%)	8,2	8,4	9,2
ROE (%)	11,8	4,7	5,9
EPS (đồng)	1.507	594	615
Giá trị sổ sách (đồng)	14.162	14.584	14.936
Cổ tức tiền mặt (đồng)	615	615	615
P/E (x) (*)	12.4	38.5	37.2
P/B (x) (*)	1.3	1.6	1.5

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ VSC có trạng thái giằng co tại vùng 21.7 - 22.7 trong vài phiên gần đây sau nhịp tăng từ vùng hỗ trợ 20. Hiện tại, VSC vượt nhẹ cản 22.7 và dòng tiền có tín hiệu hấp thu cung. Tín hiệu này có thể sẽ giúp VSC mở rộng sóng tăng trong thời gian tới.



Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
21/02	CNG	CNG vẫn trong trạng thái thăm dò tại biên hẹp sau nhịp tăng vượt cản 28,5. Tuy nhiên tín hiệu dòng tiền có sự khởi sắc trong ít phiên gần đây. Dự kiến CNG sẽ tiếp tục được hỗ trợ, có cơ hội vượt cản 28,5 và nối rộng nhịp tăng.
	DPG	Sau nhịp điều chỉnh nhẹ và thăm dò lại vùng 41, DPG đã tăng trở lại nhờ tín hiệu khởi sắc của dòng tiền. Tín hiệu này có thể sẽ giúp DPG mở rộng sóng tăng trong thời gian tới.
	VCB	VCB bật tăng và trở lại trên ngưỡng 91 sau nhiều phiên thăm dò dưới vùng này. Đồng thời dòng tiền cũng có sự cải thiện. Tín hiệu này có thể giúp VCB được hỗ trợ và dẫn tăng trong thời gian tới.
	VSC	VSC có trạng thái giằng co tại vùng 21,7 – 22,7 trong vài phiên gần đây sau nhịp tăng từ vùng hỗ trợ 20. Hiện tại, VSC vượt nhẹ cản 22,7 và dòng tiền có tín hiệu hấp thu cung. Tín hiệu này có thể sẽ giúp VSC mở rộng sóng tăng trong thời gian tới.
	VNIndex	VN-Index tiếp tục duy trì xu thế tăng điểm nhưng nhịp tăng bắt đầu gặp khó khăn do đang tiếp cận vùng cản 1.230 – 1.250 điểm. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy dòng tiền có động thái hạ nhiệt, tuy nhiên áp lực cung tạm thời vẫn chưa lớn. Diễn biến tăng giảm điểm sẽ xen kẽ trong thời gian tới nhưng nhìn chung VN-Index có thể dẫn tiếm cận vùng kháng cự 1.250 điểm.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
20/02	PVP	14.00	14.00	16.00	18.00	13.20		0.0%		0.4%
20/02	VCG	25.35	25.50	29.00	32.00	23.90		-0.6%		0.4%
16/02	DPG	42.00	41.50	47.00	51.00	38.40		1.2%		2.3%
07/02	PVS	37.30	37.40	41.00	45.00	34.40		-0.3%		3.5%
06/02	VNM	71.50	67.80	75.00	80.00	64.90		5.5%		3.7%
05/02	VCI	45.00	43.70	48.00	52.00	40.40		3.0%		4.9%
05/02	SSI	35.30	34.60	38.00	41.50	32.20		2.0%		4.9%
29/01	DPR	34.65	31.60	35.50	38.50	28.90		9.7%		4.6%
29/01	LHG	34.50	30.80	35.00	38.50	28.40		12.0%		4.6%
26/01	CTI	16.80	15.00	17.00	19.50	13.90		12.0%		5.1%
24/01	CII	19.15	18.15	21.00	23.50	16.90		5.5%		4.5%
23/01	GDA	25.30	26.40	29.00	32.00	24.30		-4.2%		4.0%
19/01	PVT	27.15	26.60	28.50	31.00	24.90		2.1%		5.2%
18/01	BAF	25.10	26.10	28.50	31.00	23.80		-3.8%		5.8%
17/01	HPG	29.20	27.70	30.00	33.00	26.30		5.4%		5.8%
17/01	VPB	19.60	19.30	21.50	23.00	17.90		1.6%		5.8%
12/01	BCM	63.80	59.50	66.00	69.00	55.40		7.2%		5.8%
05/01	VTO	10.30	9.60	10.50	11.70	8.90		7.3%		6.9%
04/01	POW	11.90	11.40	12.50	14.00	10.50		4.4%		7.5%
04/01	PVD	28.70	28.20	30.00	33.00	25.90		1.8%		7.5%
04/01	PVS	37.30	38.20	41.00	45.00	35.30		-2.4%		7.5%
02/01	VCG	25.35	24.50	26.50	28.00	22.90		3.5%		9.0%
Hiệu quả Trung bình								3.3%		5.0%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Nhìn lại HÀNH TRÌNH ĐẦU TƯ

Năm 2023 Trên  iDragon Pro



Xem ngay!

CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



VÔ VÀN ƯU ĐÃI & QUÀ TẶNG HẤP DẪN

Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

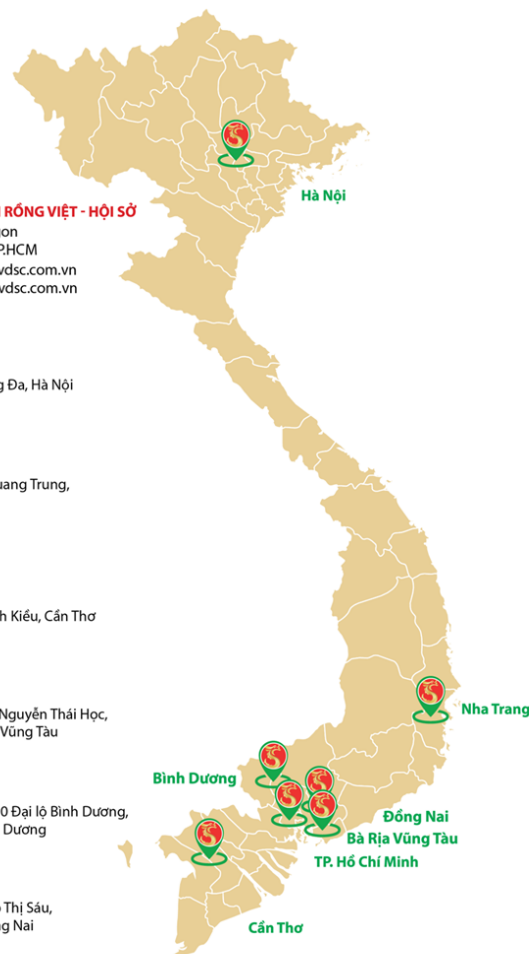
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)